

Số: 46/QĐ-MNRĐ11A

Quận 6, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai các khoản thu năm học 2024-2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào văn bản 5109/UBND-GDĐT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ủy Ban Nhân Dân Quận 6 về hướng dẫn thu sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục trên địa bàn quận 6;

Căn cứ vào kế hoạch số 194/KH-MNRĐ11A ngày 10 tháng 9 năm 2024 Về các khoản thu-chi năm học 2023-2024 của Trường Mầm Non Rạng Đông 11A;

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của hiệu trưởng Trường Mầm Non Rạng Đông 11A;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các khoản thu năm học 2024-2025 của Trường Mầm Non Rạng Đông 11A (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH Quận 6;
- Lưu :VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Vân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6
TRƯỜNG MẦM NON RẠNG ĐÔNG 11A

THÔNG BÁO CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2024-2025

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	SỐ TIỀN
A. Học phí công lập			
1	Nhà trẻ	Tháng	200.000
2	Mẫu giáo	Tháng	160.000
	Trẻ mầm non 5 tuổi (lớp lá) được miễn học phí (từ ngày 01/9/2024)		
B. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác			
I. Các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo NQ13/2024/NQ-HĐND			
1	Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú	Tháng	395.000
2	Dịch vụ phục vụ ăn sáng	Tháng	150.000
3	Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng	Tháng	46.000
4	Dịch vụ khám sức khỏe học sinh ban đầu (bao gồm khám nha học đường)	Năm học	70.000
5	Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp có máy lạnh (đối với lớp đã được trang bị sẵn máy lạnh)	Tháng	23.000
II. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác			
2.1 Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác của chương trình nhà trường:			
1	Tiền tổ chức các lớp Năng khiếu Nhịp điệu, Bơi, Bóng rổ, mỹ thuật (vẽ), Anh văn	Môn/tháng	90.000
2.2. Các khoản thu cho cá nhân học sinh			
1	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	Năm học	345.000
2	Tiền học phẩm - học cụ - học liệu		
	- Học phẩm	Năm học	50.000
	- Học cụ - học liệu	Năm học	400.000
3	Tiền suất ăn trưa bán trú	Ngày	40.000
4	Tiền suất ăn sáng	Ngày	16.000
5	Nước uống ION LIFE/tháng	Tháng	15.000

Ngày 16 tháng 9 năm 2024
Hiệu Trưởng

Trần Thị Thanh Vân